

Số: /KH-THH HOA
(V/v Tổ chức kiểm tra Cuối học kỳ I
năm học 2025 - 2026)

Hải Xuân, ngày 30 tháng 12 năm 2025

KẾ HOẠCH
Tổ chức kiểm tra cuối học kỳ I năm học 2025 - 2026

- Căn cứ Điều lệ trường Tiểu học ban hành kèm theo Thông tư 28/TT-BGDĐT ngày 04 tháng 9 năm 2020 của Bộ GDĐT;
- Căn cứ vào Thông tư số 27/2020/TT-BGDĐT ngày 04/9/2020 của Bộ trưởng Bộ GDĐT ban hành Quy định đánh giá học sinh tiểu học;
- Căn cứ vào Công văn số 2215/SGDĐT-GDTH ngày 29/12/2025 của Sở GDĐT Ninh Bình v/v Hướng dẫn tổ chức kiểm tra định kỳ đối với các cơ sở giáo dục có cấp tiểu học từ năm học 2025 - 2026;
- Thực hiện kế hoạch năm học 2025 - 2026 cấp Tiểu học Sở GDĐT Ninh Bình và triển khai nhiệm vụ năm học của nhà trường;

Trường Tiểu học Hải Hòa tổ chức Kiểm tra Cuối học kỳ I năm học 2025 - 2026 như sau:

I. NỘI DUNG, MÔN, ĐỀ VÀ THỜI ĐIỂM KIỂM TRA

1. Nội dung kiểm tra

Nội dung kiểm tra định kỳ được xác định theo yêu cầu cần đạt và năng lực của từng môn học trong Chương trình giáo dục phổ thông ban hành kèm theo Thông tư số 32/2018/TT-BGDĐT ngày 26/12/2018 của Bộ trưởng Bộ GDĐT.

2. Đối tượng, môn kiểm tra:

2.1. Đối tượng: Tất cả các em học sinh học trong nhà trường từ lớp 1 đến lớp 5 năm học 2025 - 2026.

2.2. Môn kiểm tra:

- Khối 1; 2: Kiểm tra môn Toán, Tiếng Việt.
- Khối 3: Kiểm tra môn Toán, Tiếng Việt, Tiếng Anh, Tin học, Công nghệ.
- Khối 4 và 5: Kiểm tra môn Toán, Tiếng Việt, Tiếng Anh, Khoa học, Lịch sử & Địa lý, Tin học, Công nghệ.

3. Thời điểm kiểm tra

Kiểm tra cuối học kỳ I: Thời điểm kiểm tra tuần 17.

4. Đề kiểm tra

Đề kiểm tra ra theo hình thức trắc nghiệm kết hợp với tự luận. Thời lượng làm bài của mỗi bài kiểm tra từ 40 phút đến 60 phút. Hồ sơ xây dựng đề kiểm tra gồm: ma trận đặc tả, đề kiểm tra, hướng dẫn chấm. Ma trận đặc tả phù hợp với yêu cầu cần đạt và thành phần năng lực của môn học, trong đó các câu hỏi, bài tập được thiết kế theo 3 mức:

- Mức 1: Nhận biết, nhắc lại hoặc mô tả được nội dung đã học và áp dụng trực tiếp để giải quyết một số tình huống, vấn đề quen thuộc trong học tập (điểm số chiếm tỷ lệ khoảng 50% tổng số điểm của bài kiểm tra);

- Mức 2: Kết nối, sắp xếp được một số nội dung đã học để giải quyết vấn đề có nội dung tương tự (điểm số chiếm tỷ lệ khoảng 30% đến 40% tổng số điểm của bài kiểm tra);

- Mức 3: Vận dụng các nội dung đã học để giải quyết một số vấn đề mới hoặc đưa ra những phản hồi hợp lý trong học tập và cuộc sống (điểm số chiếm tỷ lệ khoảng 10% đến 20% tổng số điểm của bài kiểm tra).

Đề kiểm tra được thiết kế bám sát ma trận đặc tả, đảm bảo nội dung nằm trong phạm vi kiến thức đã xác định. Hướng dẫn chấm xây dựng cụ thể, chi tiết đến từng phần nội dung của đề kiểm tra, đảm bảo mỗi yêu cầu đánh giá đều có tiêu chí rõ ràng, minh bạch và thống nhất trong quá trình chấm điểm.

Đối với môn Tiếng Anh, đề kiểm tra định kỳ phải đánh giá đủ bốn kỹ năng (nghe, nói, đọc, viết).

II. Lịch kiểm tra và phân công coi, chấm kiểm tra:

1. Thời gian và lịch kiểm tra:

*** Ngày 07/01/2026 (Thứ tư):**

- Sáng 07/01/2026:

+ Kiểm tra môn KH; LS&ĐL; Tin học, Công nghệ khối lớp 4 và lớp 5:

Môn kiểm tra	Thời gian				Thu bài
	Thời gian làm bài	Bốc đề	Phát đề	Tính giờ	
Khoa học	40 phút	7h 30'	7h 35'	7h 40'	8h 20'
Lịch sử & Địa lý	40 phút	8h 25'	8h 30'	8h35'	9h 15'
Tin học	40 phút	9h 20'	9h 25'	9h 30'	10h 10'
Công nghệ	40 phút	10h 15'	10h 20'	10h 25'	11h 05'

(HS lớp 1,2,3 học bình thường).

- Chiều 07/01/2026:

+ Kiểm tra môn Toán; Tiếng Việt khối lớp 1, 2, 3:

Môn kiểm tra	Thời gian				Thu bài
	Thời gian làm bài	Bóc đề	Phát đề	Tính giờ	
Toán	40 phút	14h 00'	14h 10'	14h 15'	14h 55'
Tiếng Việt	60 phút (Lớp 1: 40')	15h 10'	15h 20'	15h 25'	16h25' (chuyển sang KT đọc thành tiếng)

(HS lớp 4,5 nghỉ).

* **Sáng ngày 08/01/2026 (Thứ năm):** - KTĐKHKI đối với HS lớp 3,4,5.
(HS lớp 1,2 nghỉ).

+ Kiểm tra môn Tiếng Anh, Tin học, Công nghệ khối lớp 3:

Môn kiểm tra	Thời gian				Thu bài
	Thời gian làm bài	Bóc đề	Phát đề	Tính giờ	
Tiếng Anh	40 phút	7h 30'	7h 40'	7h 45'	8h 25'
Tin học	40 phút	8h 35'	8h 45'	8h 50'	9h30'
Công nghệ	40 phút	9h 40'	9h 50'	9h 55'	10h 35'

+ Kiểm tra môn Toán, Tiếng Anh, Tiếng Việt khối lớp 4:

Môn kiểm tra	Thời gian				Thu bài
	Thời gian làm bài	Bóc đề	Phát đề	Tính giờ	
Toán	40 phút	7h 30'	7h 40'	7h 45'	8h 25'
Tiếng Anh	40 phút	8h 35'	8h 45'	8h 50'	9h30'
Tiếng Việt	60 phút	9h 35'	9h 45'	9h 50'	10h 50' (chuyển sang KT đọc thành tiếng)

+ Kiểm tra môn Toán, Tiếng Việt, Tiếng Anh khối lớp 5:

Môn kiểm tra	Thời gian				Thu bài
	Thời gian làm bài	Bóc đề	Phát đề	Tính giờ	
Toán	40 phút	7h 30'	7h 40'	7h 45'	8h 25'
Tiếng Việt	60 phút	8h 35'	8h 45'	8h 50'	9h50' (chuyển sang KT đọc thành tiếng)
Tiếng Anh	40 phút	10h 10'	10h 15'	10h 20'	11h 00'

- Chiều 09/01/2026 và chiều ngày 10/01/2026 (Thứ sáu, thứ bảy): GV chấm bài KTĐK, lên điểm, tổng hợp - báo cáo và nhập điểm trên CSDL ngành.

2. Phân công coi, chấm kiểm tra:

* Chỉ đạo chung: Đ/c Yên

* Phụ trách công tác coi - chấm KT: Đ/c Quang

* GV tham gia coi, chấm KT:

Thời gian	Buổi	Khối	Môn kiểm tra	Vị trí phòng KT	Phân công coi, chấm KT			Ghi chú
					GV coi KT	Làm phách, lên điểm	Chấm bài KT	
07/01/2025	Sáng	4	KH, LS&ĐL, Tin học, Công nghệ.	Các lớp 4	GV khối 4 (đôi chéo lớp)	Đ/c: Thành; Thương	<i>GV Văn hóa dạy khối nào thì chấm bài khối đó; Riêng T.Anh & Tin học, Công nghệ do GV T.Anh; Tin học chấm.</i>	
		5	KH, LS&ĐL, Tin học, Công nghệ.	Các lớp 5	GV khối 5 (đôi chéo lớp)			
	Chiều	1	Toán, TV	Các lớp 1	GV khối 2;	Đ/c: Dung; Hà, Cường.		
		2	Toán, TV	Các lớp 2	GV khối 3; đ/c Thắm			
		3	Toán, TV	Các lớp 5	GV khối 1;			
	08/01/2025	Sáng	3	T.Anh; Tin học; Công nghệ.	Các lớp 2	GV khối 3 (đôi chéo lớp)		Đ/c: Cường; Thùy, Hà.
4			Toán; T.Anh; T.Việt	Các lớp 4	GV khối 5			
5			Toán; T.Việt; T.Anh	Các lớp 5	GV khối 4			

III. Tổ chức thực hiện

1. Hiệu trưởng chỉ đạo các tổ chuyên môn xây dựng đề kiểm tra định kỳ cho các khối lớp, đảm bảo cấu trúc đề gồm 3 mức độ theo quy định; tổ chức thẩm định và phê duyệt đề trước khi sử dụng.

Thành lập hội đồng ra đề, coi và chấm bài kiểm tra; tổ chức kiểm tra nghiêm túc, đúng các văn bản hướng dẫn về kiểm tra, đánh giá học sinh tiểu học. Xây dựng lịch kiểm tra định kỳ theo khung thời gian quy định trên, đảm bảo khoa học, phù hợp với đặc điểm tâm lý lứa tuổi học sinh tiểu học. Thực hiện lưu trữ đề kiểm tra, bài làm và hồ sơ liên quan theo quy định hiện hành.

2. Ra đề kiểm tra:

- Giao đ/c Phó Hiệu trưởng nhà trường tổ chức nghiêm túc việc phân công ra đề kiểm tra, có quyết định thành lập Hội đồng ra đề, kiểm duyệt, in ấn, bảo mật đề kiểm tra.

- Tổ chức cho giáo viên soạn đề theo quy định tại Thông tư 27/2020/TT-BGDĐT ngày 04 tháng 9 năm 2020 của Bộ Giáo dục và Đào tạo Ban hành Quy định đánh giá học sinh tiểu học.

3. Coi kiểm tra, chấm bài kiểm tra

Hiệu trưởng ra quyết định thành lập Hội đồng coi chấm kiểm tra, chỉ đạo tổ chức kiểm tra đúng quy chế, nghiêm túc, chính xác, khách quan, công bằng; không gây áp lực, nặng nề cho học sinh.

IV. Tổng hợp báo cáo

- Sau khi kết thúc kỳ kiểm tra, các Tổ chuyên môn gửi về nhà trường Bảng tổng hợp báo cáo thống kê chất lượng các môn học và hoàn thiện các biểu mẫu thống kê theo quy định.

- Đ/c Phó Hiệu trưởng và bộ phận Văn phòng, nhóm CNTT nhập số liệu báo cáo trực tuyến trên CSDL ngành và gửi các biểu mẫu thống kê cuối học kỳ I về Sở GDĐT theo đúng hướng dẫn.

Nhận được kế hoạch này, Lãnh đạo nhà trường yêu cầu các đ/c GV, CNV, các tổ/nhóm chuyên môn chuẩn bị tốt các điều kiện để việc kiểm tra chất lượng cuối học kỳ I năm học 2025 - 2026 an toàn, nghiêm túc, đúng quy định ./.

Nơi nhận:

- BGH;
- Các Tổ CM;
- Lưu VT ntr.

HIỆU TRƯỞNG

Phạm Thị Yên